

Số: 205/2024/QĐST-HNGĐ

Thủ Dầu Một, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 252/2024/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2024 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Bùi Sơn L, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Số X đường số 4, khu phố 7, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Bà Ngô Thị Phương A, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Số X đường số 4, khu phố 7, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quA1 hệ hôn nhân: Ông Bùi Sơn L và bà Ngô Thị Phương A tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai năm 2018 và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 08, ngày 27 tháng 11 năm 2018. Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và không thể hàn gắn; cả hai không còn tình cảm với nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên ông Bùi Sơn L và bà Ngô Thị Phương A thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống, ông Bùi Sơn L và bà Ngô Thị Phương A có con chung tên Bùi Minh A1, sinh ngày 02/6/2019. Sau khi ly hôn ông Bùi Sơn L và bà Ngô Thị Phương A thỏa thuận thống nhất ông Bùi Sơn L sẽ trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bùi Sơn L và bà Ngô Thị Phương A thỏa thuận bà Ngô Thị Phương A sẽ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng từ khi có quyết định ly hôn đến khi con chung đủ 18 tuổi

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản hòa giải đoàn tụ ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quA1 hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Phương A và ông Bùi Sơn L.

- Về con chung: Ông Bùi Sơn L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Minh A1, sinh ngày 02/6/2019. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Ngô Thị Phương A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ từ khi có quyết định ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà Ngô Thị Phương A có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ngô Thị Phương A và ông Bùi Sơn L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Ngô Thị Phương A và ông Bùi Sơn L mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số BLTU/24 0002443 ngày 26/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA1 hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TA1D tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Ủy bA1 nhân dân phường Thống Nhất, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Phương